

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
năm 2020

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Viễn thông – Tin học Bưu điện
- Địa chỉ trụ sở chính: 158/2 Hồng Mai, P.Quỳnh Lôi, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 0438634597; - Fax: 0438630227; - Email:
- Vốn điều lệ: 321.850.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: ICT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty chưa thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát đang thực hiện chức năng này.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	19/6/2020	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019;- Thông qua báo cáo kiểm soát hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát;- Thông qua báo cáo Tài chính năm 2019 đã được Kiểm toán;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2019 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020;- Thông qua thù lao của HĐQT và BKS năm 2020;- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2020;- Thông qua chủ trương sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để đảm bảo phù hợp với quy định tỉ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Điều lệ Công ty;- Thông qua sửa đổi Điều lệ công ty năm 2020;

			- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021;
2	02/2020/NQ-ĐHĐCĐ	20/10/2020	- Thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh: Mã ngành 92001 và 6311, 6312; - Thông qua chủ trương cho phép Công ty tham gia đấu thầu (và ký hợp đồng nếu trúng thầu) dự án trang thiết bị mở rộng mạng IP năm 2020-2021 tại VNPT NET.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trí Dũng	CT HĐQT	11/05/2017	
2	Ông Tô Hoài Văn	Phó CT HĐQT	11/05/2017	
3	Ông Hà Thanh Hải	TV HĐQT	11/05/2017	
4	Ông Phạm Văn Hạnh	TV HĐQT	11/05/2017	
5	Ông Nguyễn Thế Thịnh	TV HĐQT	11/05/2017	
6	Ông Hoàng Anh Lộc	TV HĐQT	11/05/2017	
7	Ông Nguyễn Ngọc Sơn	TV HĐQT	11/05/2017	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Trí Dũng	10	100%	
2	Ông Tô Hoài Văn	10	100%	
3	Ông Hà Thanh Hải	10	100%	
4	Ông Phạm Văn Hạnh	10	100%	
5	Ông Nguyễn Thế Thịnh	09	90%	<i>Đi công tác</i>
6	Ông Hoàng Anh Lộc	10	100%	
7	Ông Nguyễn Ngọc Sơn	10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

+ Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành Công ty.

+ Đặc trưng của Ban lãnh đạo Công ty đều là các thành viên kiêm nhiệm, các thành viên Hội đồng quản trị đều kiêm nhiệm các chức vụ chủ chốt trong Ban lãnh đạo điều hành, chính vì vậy các định hướng và quyết sách của Hội đồng quản trị đều được Ban giám đốc Công ty thực hiện và triển khai nghiêm túc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban nào.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị :

Số TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	18/03/2020	- Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019; - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 và giao BSC/KPI cho Ban Tổng giám đốc; - Thông qua phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019; - Thông qua các nội dung cơ bản trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
2	03/NQ-HĐQT	27/04/2020	- Thông qua chủ trương hợp tác với các đối tác chiến lược để nghiên cứu và phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng trên nền tảng mạng di động.
3	04/NQ-HĐQT	28/04/2020	- Thông qua chủ trương cho phép Chi nhánh Miền nam được quyền đứng tên sử dụng hạn mức tín dụng tại NHTMCP Đại Chúng Việt Nam để phục vụ hoạt động SXKD năm 2020.
4	05/NQ-HĐQT	07/05/2020	- Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
5	09/NQ-HĐQT	23/06/2020	- Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền phần còn lại của năm 2020.
6	10/NQ-HĐQT	29/06/2020	- Thông qua việc thay đổi ngày chốt quyền hưởng cổ tức bằng tiền phần còn lại của năm 2020.
7	11/NQ-HĐQT	10/09/2020	- Thông qua định hướng phát triển kinh doanh của CTIN PAY
8	13/NQ-HĐQT	10/09/2020	- Thông qua việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHHĐCĐ
9	16/NQ-HĐQT	28/10/2020	- Thông qua chủ trương cử đại diện tham gia thành lập công ty HISSC
10	17/NQ-HĐQT	08/11/2020	- Thông qua việc ký hợp đồng cung cấp PC với VNPT IT
11	18/NQ-HĐQT	18/11/2020	- Thông qua việc ký hợp đồng mua hàng hóa của Công ty CP Kỹ thuật số Việt phục vụ dự án tại Viettel
12	20/NQ-HĐQT	25/12/2020	- Thông qua việc chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lâm Nhị Hà	Trưởng ban Kiểm soát	11/05/2017		Cử nhân TCKT; Cử nhân luật
2	Ông Nguyễn Thành Hiếu	TV Ban kiểm soát	11/05/2017		Cử nhân TCNH
3	Bà Lê Thị Hà Bình	TV Ban kiểm soát	11/05/2017	19/06/2020	Thạc sỹ QTKD
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	TV Ban kiểm soát	19/06/2020		Cử nhân TCKT; Thạc sỹ QTKT

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Bà Lâm Nhị Hà	05	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Thành Hiếu	05	100%	100%	
3	Bà Lê Thị Hà Bình	03	60%	100%	Miễn nhiệm ngày 19/6/2020
4	Bà Nguyễn Thị Thúy Hà	02	40%	100%	Bỏ nhiệm ngày 19/6/2020

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã thực hiện các chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

- BKS được mời tham gia các cuộc họp HĐQT, nắm bắt các thông tin, nội dung của các cuộc họp HĐQT và đã đưa ra một số kiến nghị phù hợp với các chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
- BKS thường xuyên xem xét, rà soát các báo cáo kinh doanh định kỳ, báo cáo Tài chính của Công ty, nắm bắt các tồn tại, khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các kiến nghị kịp thời cho Ban Tổng giám đốc;
- BKS giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; nghị quyết của HĐQT và các quyết định của Ban giám đốc trong hoạt động SXKD theo các quy định hiện hành;
- BKS thực hiện giám sát tư cách Đại biểu cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

4. Sự phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- BKS được HĐQT mời tham gia các cuộc họp HĐQT, được HĐQT gửi các biên bản cuộc họp và các nghị quyết HĐQT;
- BKS được Ban giám đốc điều hành gửi báo cáo Tài chính định kỳ hàng quý, năm và các báo cáo kinh doanh định kỳ theo quy định chung của Công ty. Thực hiện thẩm tra báo cáo tài chính theo thẩm quyền quy định tại điều lệ Công ty.
- BKS cũng thông báo cho HĐQT; Ban Tổng giám đốc nội dung các cuộc họp Ban kiểm soát. Thông báo kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong hoạt động SXKD cho Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực hiện chức năng nhiệm vụ.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Hà Thanh Hải – TGD	22/12/1976	Tiến sỹ QTKD	13/09/2018

2	Ông Tô Hoài Văn – P.TGD	23/04/1964	Thạc sỹ QTKD	01/06/2017
3	Ông Hoàng Anh Lộc – P.TGD	08/10/1972	Thạc sỹ QTKD	01/06/2017
4	Ông Nguyễn Thế Thịnh – P.TGD	11/10/1964	Thạc sỹ QTKD	01/06/2017

V. Kế toán trưởng

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Ngọc Sơn	20/04/1972	Cử nhân Tài chính Tín dụng	20/05/2017

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

- Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác, thư ký Công ty mới chỉ tự nghiên cứu các quy định về quản trị Công ty theo các văn bản đã được ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Chưa tham gia các khóa đào tạo bài bản về quản trị Công ty do các cơ quan quản lý tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Theo PL 01*
- Các giao dịch khác trong năm 2020: (các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty/cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ):
 - Các giao dịch nội bộ này được thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp hiện hành.
 - Mọi quan hệ các đối tượng có giao dịch với công ty:

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	Cổ đông lớn (31,43%), cổ đông Nhà nước
	Đại diện vốn là thành viên HĐQT của Công ty
Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
	Có cùng thành viên HĐQT (Hoàng Anh Lộc)
	Có thành viên ban kiểm soát là thành viên HĐQT của Công ty (Nguyễn Ngọc Sơn)
Công ty cổ phần ITTA	Có cùng thành viên HĐQT (Nguyễn Trí Dũng, Hoàng Anh Lộc)
	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	Có cùng thành viên HĐQT (Nguyễn Trí Dũng, Tô Hoài Văn, Nguyễn Thế Thịnh)
	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
Công ty CP Viễn thông Vinasa Việt Nam	Có cùng thành viên HĐQT (Hoàng Anh Lộc)

-	Chi tiết các giao dịch:		
✓	Các giao dịch trong kỳ	Từ 01/01/2020 - 31/12/2020	
*	Bán hàng	666.689.749.364	đồng
+	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	663.267.642.797	"
+	Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	350.843.060	"
+	Công ty Cổ phần ITTA	2.460.437.361	"
+	Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	508.796.075	"
+	Công ty CP Viễn thông Vinasa Việt Nam	102.030.071	"
*	Mua hàng	89.685.103.043	đồng
+	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	2.671.251.354	"
+	Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	81.533.486.031	"
+	Công ty Cổ phần ITTA	2.480.357.582	"
+	Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	1.502.483.720	"
+	Công ty CP Viễn thông Vinasa Việt Nam	1.497.524.356	"
✓	Cổ tức		
*	Cổ tức đã trả trong năm	15.175.662.000	đồng
+	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	15.175.662.000	"
*	Cổ tức nhận được trong năm	14.055.200.000	đồng
+	Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	1.000.000.000	"
+	Công ty Cổ phần ITTA	755.200.000	"
+	Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	12.300.000.000	"
✓	Người mua trả tiền trước	39.295.593.793	đồng
+	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	39.295.593.793	"

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

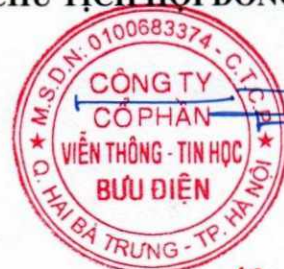
1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo PL 01
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có giao dịch nào.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu PHCQT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



Nguyễn Tri Dũng

A - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

PL 01

STT	Họ và tên	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức niêm yết	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ
I	Nguyễn Trí Dũng	Chủ tịch HĐQT		724.930 CP, chiếm 2,25 %	
	Danh sách người có liên quan				
1	Nguyễn Xuân Chương			66.852; 0,21%	Anh rể
2	Nguyễn Trí Đức			21.866; 0,07%	Em trai
3	Nguyễn Thị Phương Nga			27.000; 0,08%	Chị gái
4	Phạm Ngọc Diệp			20.000; 0,06%	Em dâu
5	Nguyễn Thị Lệ Mỹ			0	Vợ
6	Nguyễn Thị Phương Thảo			0	Con gái
7	Nguyễn Phương Uyên			0	Con gái
II	Tô Hoài Văn	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD		3.080.793; chiếm 9,57 % , trong đó: Đại diện cho VNPT = 2.546.554 CP Cá nhân sở hữu = 534.239 CP	
	Danh sách người có liên quan				
1	Nguyễn Thị Kim Dung			28.898; 0,09%	Mẹ đẻ
2	Tô Linh Lan			43.552; 0,14%	Em gái
3	Tô Hạnh Trinh			43.160; 0,13%	Chị gái
4	Đinh Thị Vân Anh			19.506; 0,06%	Vợ
5	Tô Hoài Lam			0; 0%	Con trai
6	Tô Nhật Duy			0; 0%	Con trai
7	Raymond Laurence Mallon			0; 0%	Anh rể (quốc tịch Úc)
8	Nguyễn Trường Chính			0; 0%	Em rể
III	Hà Thanh Hải	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc		2.665.728; chiếm 8,28% , trong đó: Đại diện cho VNPT = 2.546.554 CP Cá nhân sở hữu = 119.174 CP	
	Danh sách người có liên quan				
1	Lê Thị Lan Hương			0	Vợ
2	Hà Văn Định			0	Cha đẻ
3	Lê Thị Minh			0	Mẹ đẻ
4	Hà Minh Đức			0	Con gái
5	Hà Lê Hải My			0	Con gái
6	Hà Lê Hải An			0	Con trai
7	Hà Nam Ninh			0	Em ruột
8	Hà Thị Lan Phương			0	Em dâu

STT	Họ và tên	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức niêm yết	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ
9	Hà Nam Giang			0	Em ruột
10	Phạm Thị Xuân Lộc			0	Em dâu
IV	Hoàng Anh Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD		2.999.304; 9,32 % , trong đó: Đại diện cho VNPT = 2.512.000 CP Cá nhân sở hữu = 487.304 CP	
Danh sách người có liên quan					
1	Hoàng Anh Thư			97.604; 0,30%	Chị gái
2	Hoàng Kim Phượng			217.536; 0,68%	Chị gái
3	Đặng Anh Dũng			1.266.532; 3,94%	Anh rể
4	Nguyễn Thị Thùy Trang			0	Vợ
5	Hoàng Huệ Thy			0	Con gái
6	Hoàng Huệ Như			0	Con gái
7	Hoàng Anh Minh			0	Con trai
8	Hoàng Lệ Chi			0	Chị gái
9	Nguyễn Hùng Sơn			0	Anh rể
10	Hoàng Anh Tuyên			0	Anh rể
11	Ngô Vi Hồng			0	Anh rể
12	Hoàng Phương Mai			0	Chị gái
V	Nguyễn Thế Thịnh	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD		2.818.232; chiếm 8,76 % , trong đó: Đại diện cho VNPT = 2.512.000 CP Cá nhân sở hữu = 306.232 CP	
Danh sách người có liên quan					
1	Lê Lưu Ngân			285.000; 0,89%	Vợ
2	Nguyễn Thị Sơn			0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Minh Nguyệt			0	Chị ruột
4	Lê Ánh Quang			0	Anh rể
5	Nguyễn Thị Tiên Mai			0	Em gái
6	Hà Văn Chương			0	Em rể
7	Nguyễn Thế Long			0	Em trai
8	Nguyễn Thị Phương Lan			0	Em dâu
9	Nguyễn Hiền Thảo			0	Con gái
10	Nguyễn Thế Thành			0	Con trai
VI	Phạm Văn Hạnh	Thành viên HĐQT		185.300 CP; 0,58 %	
Danh sách người có liên quan					
1	Nguyễn Thị Thuý			74.926; 0,23%	Vợ
2	Phạm Văn Phùng			57.806; 0,18%	Bố đẻ

STT	Họ và tên	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức niêm yết	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ
3	Mai Thị Thơ			0	Mẹ đẻ
4	Phạm Quang Anh			0	Con trai
5	Phạm Phương Hà			0	Con gái
6	Phạm Mai Thoan			0	Chị gái
7	Đình Việt Thắng			0	Anh rể
8	Trần Quốc Trọng			0	Em rể
VII	Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng		159.790 CP; 0,50 %	
Danh sách người có liên quan					
1	An Thị Loan			0	Mẹ đẻ
2	Trần Thị Minh Nguyệt			0	Vợ
3	Nguyễn Ngọc Lâm			0	Con trai
4	Nguyễn Ngọc Minh			0	Con trai
5	Nguyễn Thị Thanh Thủy			0	Chị gái
6	Nguyễn Thị Phương			0	Em gái
7	Phạm Đình Huyền			0	Anh rể
8	Vũ Văn Trường			0	Em rể
VIII	Lâm Nhị Hà	Trưởng ban kiểm soát		306.420 CP; 0,95%	
Danh sách người có liên quan					
1	Lâm Hồng Kỳ			28.900; 0,09%	Em trai
2	Nguyễn Anh Tuấn			36.720; 0,11%	Chồng
3	Lâm Tường Vân			26.000; 0,08%	Chị gái
4	Nguyễn Tuấn Nam			11.000; 0,03%	Con trai
5	Lâm Tường			0	Bố đẻ
6	Phạm Thị Hường			0	Mẹ đẻ
7	Nguyễn Hà Linh			0	Con gái
8	Lâm Tường Vi			0	Chị gái
9	Nguyễn Văn Tân			0	Anh rể
10	Nguyễn Trọng Tín			0	Anh rể
11	Nguyễn Thị Tuấn Khanh			0	Em dâu
12	Lâm Tường Vũ			0	Anh trai
13	Nguyễn Thị Bân			0	Chị dâu

STT	Họ và tên	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức niêm yết	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ
IX	Nguyễn Thành Hiếu	Thành viên BKS		353.742 CP; 1,10%	
Danh sách người có liên quan					
1	Thái Thị Hương Lan			0	Vợ
2	Nguyễn Phương Thảo			0	Con gái
3	Nguyễn Thảo My			0	Con gái
4	Nguyễn Tùng Lâm			0	Con trai
5	Nguyễn Thành Tâm			0	Anh trai
6	Nguyễn Thị Minh			0	Chị dâu
7	Nguyễn Thành Chung			0	Anh trai
8	Lương Thị Đào			0	Chị dâu
9	Nguyễn Thị Nghĩa			0	Chị gái
10	Lê Văn Vụ			0	Anh rể
11	Nguyễn Thị Tinh			0	Chị gái
12	Trương Ngọc Hiến			0	Anh rể
X	Lê Thị Hà Bình (1)	Thành viên BKS		99.040 CP; 0,31%	
Danh sách người có liên quan					
1	Nguyễn Thị Thủy			7.800; 0,02%	Mẹ đẻ
2	Lê Quốc Hàm			0	Bố đẻ
3	Đặng Thanh Long			0	Chồng
4	Đặng Tuấn Hiệp			0	Con trai
5	Đặng Hà My			0	Con gái
6	Lê Thị Hải Ninh			0	Em gái
7	Nguyễn Hải Châu			0	Em rể
XI	Nguyễn Thị Thúy Hà (2)	Thành viên BKS		0 CP; 0,00%	
Danh sách người có liên quan					
1	Nguyễn Biên Thùy			0	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Yên			0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Đình Tuyển			0	Chồng
4	Nguyễn Đình Đức			0	Con trai
5	Nguyễn Đình Huy			0	Con trai
6	Nguyễn Hoàng Sầm			0	Em trai

Ghi chú:

- (1) Bà Lê Thị Hà Bình không còn là thành viên BKS Công ty kể từ ngày 19/6/2020.
(2) Bà Nguyễn Thị Thúy Hà được bầu bổ sung là thành viên BKS Công ty kể từ ngày 19/6/2020.

B- DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

STT	Họ và tên	Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp	Số lượng CP/CCQ nắm giữ, tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)	Mối quan hệ với người nội bộ
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	0100684378; 20/03/2017; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	10.117.108 CP; chiếm 31,43%	Cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước Đại diện vốn là thành viên HĐQT của Công ty (Ông Hà Thanh Hải; Ông Tô Hoài Văn; Ông Nguyễn Thế Thịnh; Ông Hoàng Anh Lộc)
2	Công ty CP Đầu tư Kỹ thuật số Việt	0105570286; 24/05/2019; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	0 CP; 0%	Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN Có cùng thành viên HĐQT (Ông Hoàng Anh Lộc); Ông Hoàng Anh Lộc kiêm Tổng giám đốc. Có thành viên Ban kiểm soát là thành viên HĐQT của Công ty (Ông Nguyễn Ngọc Sơn)
3	Công ty cổ phần ITTA	0305246488; 29/06/2016; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Trí Dũng, Ông Hoàng Anh Lộc) Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
4	Công ty CP Dịch vụ kỹ thuật Viễn thông Hà Nội	0102374420; 22/05/2019; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Nguyễn Trí Dũng, Ông Tô Hoài Văn, Ông Nguyễn Thế Thịnh) Là công ty nhận khoản đầu tư dài hạn của CTIN
5	Công ty CP Viễn thông Vinasa Việt Nam	0106217179; 12/10/2018; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Hoàng Anh Lộc là Chủ tịch HĐQT)
6	Công ty cổ phần KASATI	0302826473; 01/06/2016; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Tô Hoài Văn là Chủ tịch HĐQT)
7	Công ty cổ phần KASACO	0305339252; 27/11/2007; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hồ Chí Minh	0 CP; 0%	Có cùng thành viên HĐQT (Ông Tô Hoài Văn là Chủ tịch HĐQT)
8	Công ty TNHH một thành viên thanh toán Viễn thông Tin học Bưu điện	0107558781; cấp ngày 08/09/2016;Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	0 CP; 0%	Là Công ty con - Sở hữu 100% vốn điều lệ
9	Công ty cổ phần Đầu tư ICT Toàn Cầu	0108934848; 08/10/2019; Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội	0 CP; 0%	Ông Nguyễn Trí Dũng là Tổng giám đốc